CÔNG TY CỔ PHẦN **ĐẦU TƯ F88** ***F88 INVESTMENT*** ***JOINT STOCK COMPANY***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence – Freedom – Happiness***
----------	--------o0o---------
Số/*No.*: 0903-03/2026/TTr/HĐQT/F88ĐT	Phú Thọ, ngày 09 tháng 03 năm 2026 *Phu Tho, 09 March 2026*

TỜ TRÌNH / *PROPOSAL*

V/v: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư F88

Re: Approval of the 2026 charter capital increase of F88 Investment Joint Stock Company.

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F88**

Respecfully to: ***ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026 OF F88 INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY***

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư F88 (“***HĐQT***”) kính trình Đại Hội đồng Cổ đông (“***ĐHĐCĐ***”) thảo luận và biểu quyết thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư F88 (“**Công ty**”) tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 30 tháng 03 năm 2026, với nội dung sau:

*The Board of Directors of F88 Investment Joint Stock Company (the "**BOD**") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (the "**GMS**") for discussion and voting to approve the 2026 charter capital increase of F88 Investment Joint Stock Company ("**Company**") at the Annual General Meeting of Shareholders held on 30 March, 2026, with the following details:*

I. TỔNG QUAN PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2026
OVERVIEW OF THE 2026 CHARTER CAPITAL INCREASE PLAN

STT *SEQ*	**Đối tượng và hình thức phát hành/chào bán** *Target Investors and Issuance/ Offering Method*	**Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/chào bán tối đa** *Maximum number of shares to be issued/ offered*	**Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm tối đa theo mệnh giá (đồng)** *Maximum Increase in Charter Capital at Par Value (VND)*
1	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu *Issuance of shares to existing shareholders to increase charter capital from owner equity*	110.125.951	1.101.259.510.000
2	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng thông qua đại lý phân phối *Public offering of additional shares through a distribution agent*	22.025.190	220.251.900.000
3	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) *Issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP)*	4.405.038	44.050.380.000

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN CHI TIẾT/
DETAILED PLAN FOR CHARTER CAPITAL INCREASE

1. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
Issuance of shares to existing shareholders to increase charter capital from owner equity

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
1	Tổ chức phát hành *Issuer*	Công ty Cổ phần Đầu tư F88 *F88 Investment Joint Stock Company*
2	Tên cổ phiếu *Share name*	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư F88 *Shares of F88 Investment Joint Stock Company*
3	Loại cổ phiếu *Type of shares*	Cổ phiếu phổ thông *Ordinary shares*
4	Mệnh giá cổ phiếu *Par value*	10.000 đồng/cổ phiếu *VND 10,000 per share*
5	Vốn điều lệ hiện tại *Current charter capital*	1.101.259.510.000 đồng (Tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026) *VND 1,101,259,510,000* *(As at the time of submission to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders)*
6	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành *Number of outstanding shares*	110.125.951 cổ phiếu *110,125,951 shares*
7	Số lượng cổ phiếu quỹ *Treasury shares*	0 cổ phiếu *0 shares*
8	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm *Expected number of shares to be issued*	110.125.951 cổ phiếu *110,125,951 shares*
9	Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá *Total expected value of issuance at par value*	1.101.259.510.000 đồng *VND 1,101,259,510,000*
10	Mục đích phát hành *Purpose of issuance*	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu *Issuance of shares to increase charter capital from owner equity*
11	Tỷ lệ thực hiện quyền/Tỷ lệ phát hành *Exercise Ratio / Issuance Ratio*	100% tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 1:1. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu sẽ nhận được 01 (một) quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm và cứ 01 (một) quyền sẽ nhận được 01 (một) cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. *100%, corresponding to an exercise ratio of 1:1. As of the record date for determining shareholders eligible to exercise rights, a shareholder owning 01 share will receive 01 right to receive newly issued shares, and 01 right will entitle the holder to receive 01 newly issued share. Treasury shares (if any) will not be entitled to such rights.*

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
12	Phương thức thực hiện *Method of implementation*	Cổ đông hiện hữu được nhận cổ phiếu phát hành thêm theo phương thức thực hiện quyền. Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng. *Existing shareholders will receive additional shares through rights distribution. Rights to receive shares issued from owner equity are non-transferable.*
13	Đối tượng phát hành *Issuance subjects*	Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. *All existing shareholders whose names appear on the shareholder register as of the record date for exercising the rights to receive additional shares.*
14	Nguồn vốn thực hiện phát hành *Capital resources for issuance*	Nguồn vốn chủ sở hữu căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, bao gồm: nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và thặng dư vốn cổ phần. ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT cân đối và quyết định chi tiết nguồn vốn sử dụng trong các nguồn đã nêu trên. *Owner equity based on the audited 2025 financial statements, including retained earnings and share premium. The GMS authorizes the Board of Directors (BOD) to determine and allocate the specific sources among the aforementioned equity components*
15	Thời gian dự kiến thực hiện *Expected implementation time*	Trong năm 2026 và được thực hiện đồng thời với đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng được nêu chi tiết tại Mục II.1 ở trên. Thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định. *In 2026, and to be implemented concurrently with the public offering of additional shares described in Section II.1 above. The specific timing shall be decided by the BOD.*
16	Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) *Rounding principle and treatment of fractional shares (if any)*	Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu này không làm phát sinh cổ phiếu lẻ. *As the issuance ratio is 1:1, no fractional shares will arise from this issuance.*
17	Các hạn chế liên quan *Transfer restriction(s)*	Các cổ phiếu đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được nhận cổ phiếu phát hành thêm từ đợt phát hành. Cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. *Shares currently subject to transfer restrictions (if any) will still be entitled to receive the additional shares from this issuance. Newly issued shares from equity sources will not be subject to transfer restrictions.*

2. Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng thông qua đại lý phân phối
Public offering of additional shares through a distribution agent

2.1. Phương án chào bán/ *Offering Plan*

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
1	Tổ chức phát hành *Issuer*	Công ty Cổ phần Đầu tư F88 *F88 Investment Joint Stock Company*
2	Tên cổ phiếu *Share name*	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư F88 *Shares of F88 Investment Joint Stock Company*
3	Loại cổ phiếu *Type of shares*	Cổ phiếu phổ thông *Ordinary shares*
4	Mệnh giá cổ phiếu *Par value*	10.000 đồng/cổ phiếu *VND 10,000 per share*
5	Vốn điều lệ hiện tại *Current charter capital*	1.101.259.510.000 đồng (Tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026) *VND 1,101,259,510,000* *(As at the time of submission to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders)*
6	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành *Number of outstanding shares*	110.125.951 cổ phiếu *110,125,951 shares*
7	Số lượng cổ phiếu quỹ *Treasury shares*	0 cổ phiếu *0 shares*
8	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán *Expected number of shares to be offered*	Tối đa 22.025.190 cổ phiếu (tương đương 20% số lượng cổ phiếu đang lưu hành) *Up to 22,025,190 shares* *(equivalent to 20% of the number of outstanding shares)*
9	Tổng giá trị dự kiến chào bán theo mệnh giá *Total expected value of the offering at par value*	Tối đa 220.251.900.000 đồng *Up to VND 220,251,900,000*
10	Hình thức chào bán *Offering method*	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng thông qua đại lý phân phối *Public offering of additional shares through an distribuition agent*
11	Đối tượng chào bán *Offering subjects*	Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhu cầu mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư F88 và không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền mua theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Nhà đầu tư tham gia đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng này không được hưởng quyền nhận cổ phiếu từ đợt phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu được nêu tại Mục II.1 ở trên *Organizations and individuals, both domestic and foreign, wishing to purchase shares of F88 Investment Joint Stock Company and not belonging to subjects prohibited or restricted from purchasing under the provisions of law and the Company's Charter. Investors participating in this public offering of additional shares shall not be entitled to receive shares from the capital increase through the issuance of shares from owner equity as set out in Section II.1 above.*
12	Nguyên tắc xác định giá *Pricing principles*	Giá chào bán được xác định theo nguyên tắc:

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
		• Không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, được xác định là 22.240 đồng/ cổ phiếu (làm tròn) (giá trị sổ sách đã được điều chỉnh để phản ánh việc Công ty đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ phát hành 1.200% - ngày đăng ký cuối cùng: 21/01/2026); • Không thấp hơn 70% mức giá đóng cửa bình quân của cổ phiếu F88 trong 05 phiên giao dịch gần nhất trước ngày ban hành Nghị quyết Hội đồng quản trị triển khai Phương án chào bán. *The offering price shall be determined based on the following principles:* • *Not lower than the book value per share of the Company according to the audited consolidated financial statements for 2025, determined at VND 22,240 per share (rounded) (the book value has been adjusted to reflect that the Company has completed the share issuance to increase charter capital from equity sources with an issuance ratio of 1,200% – record date: 21/01/2026);* • *Not lower than 70% of the average closing price of F88 shares over the most recent 05 trading sessions prior to the date of issuance of the Board of Directors' Resolution approving the implementation of the Offering Plan.*
13	Giá chào bán *Offering price*	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") quyết định giá chào bán mỗi cổ phiếu và đảm bảo nguyên tắc xác định giá nêu trên *The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors ("BOD") to decide the offering price per share while ensuring compliance with the pricing principles mentioned above*
14	Phương thức phân phối *Distribution method*	Thực hiện phân phối thông qua đại lý phân phối. Ủy quyền cho HĐQT toàn quyền lựa chọn phương thức phân phối phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu của Công ty tại thời điểm chào bán *Distribution shall be conducted through a distribution agent. The General Meeting of Shareholders authorizes the BOD to fully decide on the distribution method in accordance with the provisions of law and the Company's needs at the time of the offering*
15	Thời gian chào bán dự kiến *Expected offering time*	Dự kiến trong năm 2026, sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. Thời điểm chào bán cụ thể do HĐQT quyết định phù hợp với Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan *Expected in 2026, after obtaining the Certificate of Registration of Public Offering of Shares from the State Securities Commission of Vietnam (SSC). The specific offering time shall be decided by the BOD in accordance with the Law on Securities and relevant legal regulations*

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
16	Phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài *Plan to ensure compliance with foreign ownership ratio regulations*	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty *The General Meeting of Shareholders authorizes the BOD to approve a plan to ensure that the share offering complies with the maximum foreign ownership ratio applicable to the Company*
17	Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chưa phân phối hết *Treatment plan in case of unsubscribed shares*	Đối với toàn bộ cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt chào bán (bao gồm số cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, số cổ phiếu nhà đầu tư đã đăng ký mua nhưng không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ), ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư khác theo quy định pháp luật. Trong trường hợp HĐQT phân phối tiếp cổ phiếu chưa phân phối hết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT (i) xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu chưa phân phối hết và (ii) quyết định giá chào bán cho các nhà đầu tư này với điều kiện giá chào bán không thấp hơn giá đã chào bán cho các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia đợt chào bán ban đầu. Số cổ phiếu chưa phân phối hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán (ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư), và đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 42 Nghị Định 155 và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành. Trong trường hợp hết thời gian phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật, bao gồm cả thời gian gia hạn (nếu có), nếu số lượng cổ phiếu vẫn không được phân phối hết cho các nhà đầu tư khác, HĐQT sẽ hủy số lượng cổ phiếu không phân phối hết này và điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt chào bán. *For all shares not fully distributed in the offering (including shares not subscribed by investors, shares subscribed but not paid for, and fractional shares), the General Meeting of Shareholders authorizes the BOD to continue offering such shares to other investors in accordance with the law.* *In the event that the BOD continues to distribute the unsubscribed shares, the General Meeting of Shareholders authorizes the BOD to (i) determine the criteria and list of investors eligible to purchase the unsubscribed shares and (ii) decide the offering price for these investors, provided that such offering price shall not be lower than the price offered to investors who registered to participate in the initial offering. The unsubscribed shares distributed subsequently shall be restricted from transfer for 01 year from the completion date of the offering (the date of completion of collection of payment for the offered securities from investors), and must comply with Article 42 of Decree 155 and other relevant regulations of applicable laws.* *In the event that the share distribution period as prescribed by law expires, including any extension period (if any), and the shares are still not fully distributed to other investors, the BOD shall cancel the number of unsubscribed shares and adjust the total number of shares offered in accordance with the actual number of shares successfully distributed in the offering.*

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
18	Hạn chế chuyển nhượng *Transfer restrictions*	Toàn bộ cổ phiếu chào bán (không bao gồm số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt chào bán ban đầu được HĐQT phân phối tiếp theo Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chưa phân phối hết nói trên) sẽ được tự do chuyển nhượng; và Số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt chào bán ban đầu được HĐQT phân phối tiếp theo Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chưa phân phối hết nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán (ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư) *All offered shares (excluding the number of shares not fully distributed in the initial offering that are subsequently distributed by the BOD in accordance with the treatment plan mentioned above) shall be freely transferable; and The number of shares not fully distributed in the initial offering and subsequently distributed by the BOD in accordance with the treatment plan mentioned above shall be restricted from transfer for 01 year from the completion date of the offering (the date of completion of collection of payment for the offered securities from investors).*

2.2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán
The plan on capital usage from the offering

Số tiền tối thiểu Công ty dự kiến thu được từ đợt chào bán là 489.840.225.600 đồng(*), sau khi trừ các khoản chi phí, lệ phí liên quan đến đợt chào bán (phí tư vấn, phí kiểm toán sử dụng vốn, lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán...) (**) sẽ được sử dụng vào mục đích góp vốn làm tăng vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (là công ty con của Công ty) để bổ sung nguồn vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh dịch vụ cầm đồ. Thời gian giải ngân dự kiến trong năm 2026. Trong thời gian chờ thực hiện việc góp vốn theo phương án nêu trên, số tiền thu được từ đợt chào bán có thể được Công ty tạm thời sử dụng để gửi tiền có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng vốn.

The entire amount expected to be raised by the Company from the offering is estimated to be at least VND 489,840,225,600 (*), after deducting expenses and fees related to the offering (including advisory fees, audit fees for the use of proceeds, fees for the issuance of the certificate of registration for the public offering, etc.) (**), will be used for the purpose of contributing capital to increase the charter capital of F88 Business Joint Stock Company (a subsidiary of the Company) in order to supplement funding for its pawn service business operations. The expected disbursement period is in 2026. During the period prior to the implementation of the capital contribution in accordance with the above plan, the proceeds from the offering may be temporarily used by the Company to place term deposits with credit institutions in order to enhance the efficiency of capital utilization.

(*) Số tiền thu được dự kiến bằng số lượng cổ phần chào bán thành công nhân với giá chào bán dự kiến. Số lượng cổ phiếu chào bán thành công là 22.025.190 cổ phiếu, giá chào bán dự kiến không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, được xác định là 22.240 đồng/ cổ phiếu (làm tròn) (giá trị sổ sách đã được điều chỉnh để phản ánh việc Công ty đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ phát hành 1.200% - ngày đăng ký cuối cùng: 21/01/2026);

(*) The expected proceeds are calculated by multiplying the number of successfully offered shares by the expected offering price. The number of successfully offered shares is 22,025,190 shares. The expected offering price shall not be lower than the book value per share of the Company based on the audited consolidated financial statements for 2025, determined at VND 22,240 per share (rounded) (the book value has been adjusted to reflect that the Company has completed the issuance of shares to increase share capital from equity with an issuance ratio of 1,200% – record date: 21 January 2026);

(**) Các loại chi phí, lệ phí liên quan đến đợt chào bán có thể thay đổi tùy thuộc vào hợp đồng thực tế với các bên cung cấp dịch vụ thứ ba và biểu phí, lệ phí do cơ quan chức năng có thẩm quyền ban hành tại thời điểm thực hiện chào bán.

(**) Expenses and fees related to the offering may vary depending on the actual contracts entered into with third-party service providers and the applicable fee schedules issued by competent authorities at the time of the offering.

Phụ thuộc vào số tiền thực tế Công ty thu được từ đợt chào bán sau khi trừ đi các khoản chi phí và lệ phí liên quan, ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT căn cứ vào tình hình cụ thể của Công ty để xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết, quyết định việc phân bổ số tiền thu được đợt chào bán, thứ tự ưu tiên sử dụng vốn và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông và tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong trường hợp có sự điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, HĐQT bảo đảm thực hiện tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị Định 155, được bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP và báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

Depending on the actual amount of proceeds received by the Company from the offering after deducting related expenses and fees, the General Meeting of Shareholders (GMS) authorizes the Board of Directors (BOD), based on the Company's actual circumstances, to develop a detailed plan for the use of proceeds, decide on the allocation of the proceeds from the offering, determine the order of priority for the use of capital, and/or amend, supplement, or adjust the plan for the use of proceeds in accordance with the Company's business operations, ensuring maximum benefits for shareholders and compliance with applicable laws and the Company's Charter. In the event of any adjustment or change to the plan for the use of proceeds or the amount of proceeds from the offering, the BOD shall ensure compliance with the provisions of Clause 2, Article 9 of Decree 155, supplemented by Clause 5, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP and report to the General Meeting of Shareholders at the nearest meeting.

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trong trường hợp đợt chào bán không huy động đủ nguồn vốn dự kiến theo kế hoạch cho mục đích sử dụng nêu trên, Hội đồng quản trị được quyết định các phương án bao gồm nhưng không giới hạn bởi: (i) sử dụng nguồn vốn tự có của Công ty, (ii) điều chỉnh tiến độ triển khai phương án sử dụng vốn, (iii) huy động từ nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước, và (iv) huy động nguồn vốn từ (các) cổ đông chiến lược/đối tác khác (nếu có) để đảm bảo cho mục đích kinh doanh đã được hoạch định.

Plan to cover any shortfall in the expected proceeds from the offering: In the event that the offering does not raise sufficient funds as planned for the purposes mentioned above, the Board of Directors shall decide on appropriate measures, including but not limited to: (i) using the Company's internal funds; (ii) adjusting the implementation schedule of the capital utilization plan; (iii) raising loans from domestic and foreign credit institutions; and (iv) mobilizing capital from strategic shareholders/other partners (if any), in order to ensure the implementation of the planned business objectives.

3. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2025 (ESOP 2025)
Issuance of Shares under the 2025 Employee Stock Ownership Plan (ESOP 2025)

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
1	Tổ chức phát hành *Issuer*	Công ty Cổ phần Đầu tư F88 *F88 Investment Joint Stock Company*
2	Tên cổ phiếu *Share name*	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư F88 *Shares of F88 Investment Joint Stock Company*
3	Loại cổ phiếu *Type of shares*	Cổ phiếu phổ thông *Ordinary shares*
4	Mệnh giá cổ phiếu *Par value*	10.000 đồng/cổ phiếu *VND 10,000 per share*

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
5	Vốn điều lệ hiện tại *Current charter capital*	1.101.259.510.000 đồng (Tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026) *VND 1,101,259,510,000* *(As at the time of submission to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders)*
6	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành *Number of outstanding shares*	110.125.951 cổ phiếu *110,125,951 shares*
7	Vốn điều lệ dự kiến trước khi phát hành *Expected charter capital before the issuance*	2.422.770.920.000 đồng (Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được nêu tại Mục II.1 và Mục II.2 ở trên) *VND 2,422,770,920,000 (The expected charter capital after completion of the public offering of additional shares and the issuance of shares to increase charter capital from owner equity as stated in Section II.1 and Section II.2 above)*
8	Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến trước khi phát hành *Expected number of outstanding shares before the issuance*	242.277.092 cổ phiếu *242.277.092 shares*
7	Số lượng cổ phiếu quỹ *Number of Treasury Shares*	0 cổ phiếu *0 share*
8	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành *Expected number of shares to be issued*	Tối đa 4.405.038 cổ phiếu *Up to 4,405,038 shares*
9	Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá *Total expected issuance value at par value*	Tối đa 44.050.380.000 đồng *Up to VND 44,050,380,000*
10	Mục đích phát hành *Purpose of the issuance*	Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người lao động của CTCP Đầu tư F88 và các công ty con của CTCP Đầu tư F88 nhằm mục đích: ✓ Ghi nhận đóng góp của các thành viên người lao động đối với Công ty; ✓ Tạo động lực để người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; ✓ Khuyến khích, nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của những người lao động, nhân viên cùng phấn đấu và chia sẻ những thành công của Công ty; ✓ Thu hút và giữ chân những nhân viên chủ chốt, tâm huyết, giàu năng lực chuyên môn và kinh nghiệm. *The plan to issue shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) for members of the Board of Directors, the Board of Supervisors and employees of F88 Investment Joint Stock Company and its subsidiaries aims to:* ✓ *Recognize the contributions of employees to the Company; Create motivation for employees to perform their duties excellently;*

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
		✓ *Encourage and enhance the roles, responsibilities and interests of employees so that they strive together and share in the Company's success;* ✓ *Attract and retain key employees who are dedicated and possess strong professional capabilities and experience.*
11	Đối tượng được mua cổ phần *Eligible subjects to purchase shares*	Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cán bộ công nhân viên của Công ty và Công ty con của Công ty theo danh sách được Hội đồng quản trị phê duyệt (sau đây gọi chung là "Người lao động"). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và ban hành Quy chế và danh sách Người lao động được mua cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP. *Members of the Board of Directors, the Board of Supervisors, and employees of the Company and its subsidiaries in accordance with the list approved by the Board of Directors (collectively referred to as the "Employees"). The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide and promulgate the regulations and the list of Employees eligible to purchase shares issued under the ESOP.*
12	Tiêu chuẩn Người lao động được tham gia chương trình ESOP *Criteria for Employees participating in the ESOP*	Cơ sở để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá người lao động của chương trình ESOP bao gồm: ✓ Thâm niên công tác; ✓ Chức vụ, vị trí đảm nhiệm; ✓ Kết quả hoàn thành công việc trong năm gần nhất; ✓ Tiềm năng phát triển và khả năng đóng góp vào hoạt động của Công ty và/hoặc công ty con của Công ty trong tương lai. *The basis for establishing the employee evaluation criteria under the ESOP includes:* *Seniority;* ✓ *Position and role held;* ✓ *Performance results in the most recent year;* ✓ *Development potential and ability to contribute to the Company's and/or its subsidiaries' operations in the future.*
13	Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng Người lao động *Principles for Determining the Number of Shares Allocated to Each Employee*	Chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm Tờ trình này *Detailed in Appendix 01 attached to this Proposal.*
14	Giá phát hành *Issuance price*	10.000 đồng/cổ phiếu *VND 10,000 per share*
15	Hạn chế chuyển nhượng *Transfer restrictions*	Cổ phần phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 18 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của người lao động) và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: • 66,66% số cổ phiếu mua theo chương trình ESOP sẽ được giải tỏa sau 12 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (số cổ phiếu được giải tỏa sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị);

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
		• Số cổ phiếu được mua theo chương trình ESOP còn lại sẽ được giải tỏa sau 18 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành; *Shares issued will be subject to transfer restrictions for 18 months from the completion date of the issuance (being the date of completion of the collection of payment for the shares from employees), and will be gradually released as follows:* • *66.66% of the shares purchased under the ESOP will be released after 12 months from the completion date of the issuance (the number of released shares will be rounded down to the nearest whole share);* • *The remaining shares purchased under the ESOP will be released after 18 months from the completion date of the issuance.*
16	Phương án xử lý cổ phần không chào bán hết trong trường hợp người lao động không mua hoặc mua một phần cổ phần ("Cổ phần cần phân phối") *Treatment of Shares Not Fully Subscribed in the Event Employees Do Not Purchase or Only Partially Purchase the Shares ("Shares to be Allocated")*	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phân bổ số Cổ phần cần phân phối cho người lao động khác trong danh sách ESOP ban đầu với cùng mức giá phát hành *The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on the allocation of the Shares to be Allocated to other employees on the initial ESOP list at the same issuance price.*
17	Thời gian dự kiến thực hiện *Expected implementation time*	Dự kiến thực hiện trong năm 2026 và Quý I/2027, sau khi hoàn thành đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được nêu tại Mục II.1 và Mục II.2 ở trên. Thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định *Expected to be implemented in 2026 and the first quarter of 2027, after completion of the public offering of additional shares and the issuance of shares to increase charter capital from equity sources as stated in Section II.1 and Section II.2 above. The specific timing shall be decided by the Board of Directors.*
18	Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài *Plan to ensure compliance with foreign ownership ratio regulations*	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài *The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on the plan to ensure that the issuance of shares complies with regulations on the maximum foreign ownership ratio.*
19	Phương án xử lý cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của Người lao động nghỉ việc *Treatment of ESOP shares under transfer restriction in case an employee resigns*	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các trường hợp mua lại cổ phiếu ESOP của người lao động nghỉ việc đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng. Cổ phiếu ESOP đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được Công ty mua lại thì không còn hạn chế chuyển nhượng; Công ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định pháp luật hiện hành.

STT *NO.*	PHƯƠNG ÁN *ITEM*	NỘI DUNG *CONTENT*
		ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết Phương án bán ra số cổ phiếu ESOP được Công ty mua lại theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động do HĐQT ban hành. *The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on cases of repurchasing ESOP shares from employees who resign while their shares are still subject to transfer restrictions.* *ESOP shares that are repurchased by the Company while under transfer restriction will no longer be subject to transfer restriction; the Company may resell such repurchased shares in accordance with applicable laws.* *The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide in detail on the plan to resell the ESOP shares repurchased by the Company in accordance with the ESOP issuance regulations promulgated by the Board of Directors.*
20	Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành *Plan for the use of proceeds from the issuance*	Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng vào mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong thời gian chờ thực hiện việc sử dụng theo phương án nêu trên, số tiền thu được từ đợt chào bán có thể được Công ty tạm thời sử dụng để gửi tiền có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng vốn. *The entire proceeds from the issuance will be used by the Company to supplement working capital for the Company's business operations. During the period prior to the implementation of the above utilization plan, the proceeds from the issuance may be temporarily used by the Company to place term deposits with credit institutions in order to enhance the efficiency of capital utilization.*

III. THÔNG QUA ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BỔ SUNG
APPROVAL OF ADDITIONAL SECURITIES REGISTRATION FOR TRADING

Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được của từng đợt phát hành/chào bán nêu trên.

Approval of the additional securities depository registration at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and the additional trading registration at the Hanoi Stock Exchange (HNX) for the entire number of shares actually issued from each of the above-mentioned issuance/offering rounds.

IV. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ, SỐ CỔ PHIẾU LƯU HÀNH VÀ CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN KHÁC TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY THEO SỐ VỐN THỰC TẾ TĂNG THÊM TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH/CHÀO BÁN
APPROVAL OF CHARTER CAPITAL INCREASE AND AMENDMENT OF CHARTER CAPITAL, NUMBER OF OUTSTANDING SHARES AND OTHER RELEVANT CONTENTS IN THE COMPANY'S CHARTER BASED ON THE ACTUAL CAPITAL INCREASE FROM THE ISSUANCE/OFFERING ROUNDS

Thông qua việc tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ, số cổ phiếu lưu hành và các nội dung liên quan khác trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá cổ phiếu thực tế phát hành của từng đợt phát hành/chào bán theo phương án phát hành nêu trên.

Approval of the increase of the Company's charter capital and the amendment of the charter capital, the number of outstanding shares and other relevant contents in the Company's Charter corresponding to the total par value of the shares actually issued in each issuance/offering round in accordance with the issuance plan mentioned above.

V. ỦY QUYỀN/ *AUTHORIZATION*

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định và triển khai thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không giới hạn:

The GMS assigns and authorizes the BOD to decide and implement the following tasks, including but not limited to:

- Bổ sung và/hoặc điều chỉnh phương án tăng vốn điều lệ tùy theo tình hình thực tế tại thời điểm phát hành/chào bán hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thành công phương án tăng vốn;

  Supplementing and/or adjusting the charter capital increase plan depending on the actual circumstances at the time of issuance/offering or as required by competent authorities to successfully implement the capital increase plan;

- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ các đợt chào bán/phát hành trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của Công ty và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Trường hợp thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành/chào bán, HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất;

  Adjusting the plan for the use of proceeds from the offering/issuance rounds when necessary in order to align with the actual situation, investment strategy and development orientation of the Company and ensure compliance with applicable laws. In case of any change to the use of proceeds plan from the issuance/offering, the BOD shall report to the GMS at the nearest meeting;

- Điều chỉnh giá trị vốn điều lệ phát hành và số lượng cổ phần dự kiến phát hành của từng đợt phát hành/chào bán trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế với điều kiện giá trị vốn điều lệ phát hành không vượt quá giá trị vốn điều lệ phát hành tối đa mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;

  Adjusting the value of the charter capital to be issued and the number of shares expected to be issued in each issuance/offering round when necessary to align with actual circumstances, provided that the value of the charter capital to be issued does not exceed the maximum charter capital approved by the General Meeting of Shareholders;

- Quyết định giá chào bán cổ phiếu cụ thể cho đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng thông qua đại lý phân phối theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;

  Deciding the specific offering price for the public offering of additional shares through a distribution agent in accordance with the principles approved by the GMS;

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh, lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu nhằm đảm bảo việc phát hành được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật;

  Selecting an appropriate time to determine the record date for exercising rights and the timing for implementing the issuance, including supplementing, revising, finalizing and determining the timing for share distribution to ensure compliance with applicable laws;

- Quyết định bổ sung, chỉnh sửa toàn bộ các vấn đề, nội dung của Phương án tăng vốn theo nội dung của Tờ trình (ngoại trừ các vấn đề, nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông) để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

  Deciding on the supplementation and amendment of all issues and contents of the charter capital increase plan as stated in the Proposal (except for matters falling under the authority of the General Meeting of Shareholders) to finalize the application dossier as required by competent state authorities;

- Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động;

Issuing the regulations on the issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP);

- Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu có người lao động nghỉ việc thì số cổ phiếu đã phát hành cho người lao động đó sẽ được xử lý theo Quy chế chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động do HĐQT ban hành;
During the transfer restriction period, if any employee resigns, the shares issued to such employee shall be handled in accordance with the ESOP regulations promulgated by the Board of Directors;

- Quyết định nội dung các hợp đồng và tài liệu, văn bản giấy tờ trong quá trình thực hiện thủ tục phát hành;
Deciding on the contents of contracts and documents during the implementation of the issuance procedures;

- Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
Deciding on the plan to ensure that the share issuance complies with regulations on the foreign ownership ratio;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo kết quả chào bán/phát hành của từng đợt chào bán/phát hành với UBCKNN;
Carrying out the necessary procedures to report the results of each offering/issuance round to the State Securities Commission of Vietnam (SSC);

- Đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với số cổ phiếu thực tế phát hành của từng đợt chào bán/phát hành trong thời gian quy định của pháp luật hiện hành;
Registering additional securities depository at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and additional trading registration at the Hanoi Stock Exchange (HNX) for the number of shares actually issued in each issuance/offering round within the time limit prescribed by applicable laws;

- Quyết định, thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thực hiện thủ tục đăng ký tăng Vốn điều lệ sau khi kết thúc từng đợt phát hành/chào bán) và ký các hồ sơ cần thiết có liên quan đến việc điều chỉnh tăng Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chỉnh sửa mức Vốn điều lệ, số cổ phiếu lưu hành cùng các nội dung liên quan khác trong Điều lệ của Công ty và các thủ tục/công việc khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ nêu trên với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đơn vị liên quan;
Deciding on and implementing procedures for amendment of enterprise registration contents (including procedures for registering the increase of charter capital after completion of each issuance/offering round) and signing necessary documents related to the adjustment of the charter capital on the Enterprise Registration Certificate with competent state authorities; amending the charter capital, the number of outstanding shares and other relevant contents in the Company's Charter and implementing other procedures/tasks related to the above-mentioned charter capital increase with competent state authorities and relevant organizations;

- Quyết định tất cả các vấn đề, thực hiện tất cả thủ tục và các công việc cần thiết khác để triển khai thành công phương án tăng vốn điều lệ nêu trên;
Deciding on all matters and carrying out all procedures and other necessary tasks to successfully implement the above-mentioned charter capital increase plan;

- HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.
The Board of Directors is authorized to further delegate the Chairman of the Board of Directors or the Chief Executive Officer to perform one or several of the above-mentioned tasks.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Nội dung Tờ trình.
Respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review and approval.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

M.S.D.N: 2600948135 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F88
TP. VIỆT TRÌ - T. PHÚ THỌ

PHÙNG ANH TUẤN

PHỤ LỤC SỐ 01/ *APPENDIX 01*

(Đính kèm Tờ trình số 0903-03/2026/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 09 tháng 03 năm 2026)
(Attached to Proposal No. 0903-03/2026/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 09 March 2026)

Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng Người lao động theo chương trình ESOP 2025 (ESOP 2025)
Principles for determining the number of shares allocated to each Employee under the 2025 ESOP Program (ESOP 2025)

1. Công thức tính số lượng cổ phiếu ESOP được mua/ *Formula for calculating the number of ESOP shares to be purchased*

Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người được xác định dựa trên **04 hệ số**: Hệ số trách nhiệm, Hệ số hiệu quả làm việc, Hệ số tiềm năng phát triển, Hệ số thâm niên và gói thưởng cho các cán bộ nhân viên Công ty và Công ty con được giải thưởng **"Nhân vật chuyển hóa 2025"**.
*The number of shares allocated to each employee is determined based on 04 factors: **Responsibility Index, Performance Index, Development Potential Index, Seniority Index,** and a **reward package** for employees of the Company and its Subsidiaries who receive the **"2025 Transformational Figure"** award.*

Công thức tính số lượng cổ phiếu ESOP được mua của từng người lao động như sau:
The formula for calculating the number of ESOP shares to be purchased by each employees is as follows:

Cổ phiếu ESOP được mua của người lao động= A + B + C + D
ESOP shares to be purchased by employees = A + B + C + D

Trong đó/ *Where*:
A (Số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ theo Hệ số trách nhiệm và Hệ số hiệu quả làm việc) = **11.440** x Hệ số trách nhiệm x Hệ số hiệu quả làm việc
A (Number of ESOP shares allocated based on Responsibility and Performance Index) = 11,440 x Responsibility Index x Performance Index
B (Số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ theo Hệ số tiềm năng phát triển) = **1820** x Hệ số tiềm năng phát triển
C (Number of ESOP shares allocated based on Development Potential Index) = 1820 x Development Potential Index
C (Số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ theo Hệ số thâm niên) = **520** x Hệ số thâm niên
C (Number of ESOP shares allocated according to Seniority Index) = 520 x Seniority Index
D (Số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ cho người lao động đạt danh hiệu **"Nhân vật chuyển hóa năm 2025"**, danh sách theo Quyết định cụ thể của Tổng giám đốc của từng Công ty và công ty con) = **520** cổ phần
*D (The number of ESOP shares allocated to employees awarded the title "**2025 Transformation Figure**", as per the specific Decisions issued by the General Director of each Company and its subsidiaries) = 520 shares*

Phương thức xác định các hệ số nêu trên được quy định chi tiết như sau:
The method for determining the indexes mentioned above is detailed as follows:

2. *Hệ số trách nhiệm/ Responsibility Index:*

Hệ số trách nhiệm được xác định dựa trên chức vụ và cấp bậc của người lao động được tham gia Chương trình ESOP tính đến thời điểm 31/12/2025.
The Responsibility Index is determined based on the position and rank of the employees participating in the ESOP up to December 31, 2025

Trường hợp Người lao động nắm giữ nhiều chức vụ (kiêm nhiệm) trong cùng một pháp nhân, hệ số trách nhiệm sẽ được tính theo chức vụ cao nhất (ngoại trừ các chức danh Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc)
In the event an Employee holds multiple concurrent positions within the same legal entity, the Responsibility Factor shall be based on the highest-ranking position (excluding the positions of General Director and Deputy General Director).

Đối với Người lao động được bổ nhiệm vào chức vụ mới dưới 09 tháng tính đến ngày 31/12/2025, hệ số trách nhiệm sẽ được áp dụng theo chức vụ đảm nhiệm trước đó.
For Employees appointed to a new position for a period of less than 09 months as of December 31, 2025, the Responsibility Factor shall be applied based on their previously held position.

Hệ số trách nhiệm được xác định như sau:
The Responsibility Index is determined as follows:

STT *No.*	**Chức vụ tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty** ***Position at of the Company and/or subsidiaries of the Company***	**Hệ số trách nhiệm** ***Responsibility Index***
1	Thành viên HĐQT Độc lập phụ trách chiến lược kinh doanh *Independent BOD member in charge of Business Strategy*	14,32 *14.32*
2	Trưởng Ban Kiểm soát *Head of Supevisory Board*	2,28 *2,28*
3	Tổng Giám đốc (**TGĐ**) *General Director (**GD**)*	20,00 *20.00*
4	Phó Tổng Giám đốc (**PTGĐ**) *Deputy General Director (**Deputy GD**)*	
4.1	PTGĐ/Giám đốc Khối Tài chính – Nguồn vốn *Deputy GD/ Division Director of Finance - Funding*	10,90 *10.90*
4.2	PTGĐ Chiến lược *Deputy GD in charge of strategy*	10,30 *10.30*
5	Giám đốc Khối (khác) *Division Director (others)*	5,10 *5.10*
6	Giám đốc trung tâm* báo cáo trực tiếp TGĐ/Giám đốc* mạng lưới báo cáo trực tiếp TGĐ *Center Director* reporting directly to the GD/ Network Director* reporting directly to the GD*	4,10 *4.10*
5	Giám đốc* *Director**	3,40 *3.40*
6	Phó Giám đốc* phụ trách Trung tâm Nguồn vốn *Deputy Director* in charge of the Funding Center.*	3,40 *3.40*
7	Giám đốc* phụ trách Phòng thuộc Trung tâm Nguồn vốn *Director* in charge of a Department under the Funding Center*	2,00 *2.00*
8	Giám đốc thâm niên làm việc dưới 14 tháng *Director with less than 14 months of tenure*	1,90 *1.90*
9	Phó Giám đốc (khác) *Deputy Director (others)*	1,00 *1.00*
10	Quản lý Vùng/Trưởng phòng thuộc các Phòng Hỗ trợ khách hàng, Phòng Quản lý tài sản, Phòng Khai thác tài sản, Phòng Đối tác Quản lý tài sản *Regional Manager/ Head of Department for Customer Support Department, Asset Management Department, Asset Exploitation Department and Asset Management Partnership Department*	1,20 *1.20*
11	Trưởng phòng/Chuyên gia Bậc 6 *Department Manager / Grade 6 Specialist*	1,00 *1.00*
12	Phó phòng phụ trách Phòng *Deputy Department Manager in charge*	0,50 *0.50*
13	Phó phòng (khác)/Chuyên gia Bậc 5/Trưởng nhóm Bậc 5 *Deputy Head of Department (Others) / Grade 5 Specialist / Grade 5 Team Leader*	0,16 *0.16*

STT *No.*	Chức vụ tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty *Position at of the Company and/or subsidiaries of the Company*	Hệ số trách nhiệm *Responsibility Index*
14	• Người lao động từ Bậc 1-4; và *Employees from Grade 1-4; and* • Người lao động từ Mục 1-12 nêu trên nhưng không làm việc đủ 12 tháng tính tới 31/12/2025 hoặc chưa được bổ nhiệm vào các chức vụ Bậc 5 đủ 9 tháng tính tới 31/12/2025 *Employees from Items 1-12 above but who have not worked for a full 12 months by 31 December 2025 or have not been appointed to positions at Grade 5 for a full 9 months by 31 December 2025*	0,00 *0.00*

* *Giám đốc/ Phó Giám đốc thâm niên làm việc trên 14 tháng*
**Director / Deputy Director with more than 14 months of tenure*

3. ***Hệ số hiệu quả làm việc/ Performance Index:***

Hệ số hiệu quả làm việc (HQLV) được xác định dựa trên kết quả xếp loại hoàn thành công việc của người lao động được tham gia Chương trình ESOP trong năm 2025, cụ thể như sau:

The performance index is determined based on the employee's performance rating in 2025 under the ESOP Program, as follows:

STT *No.*	Kết quả xếp loại năm 2025 *2025 Performance Rating*	Hệ số HQLV *Performance Index*
1	A (Xuất sắc) *A (Excellent)*	2,0 *2.0*
2	B (Hoàn thành tốt) *B (Good)*	1,5 *1.5*
3	C (Hoàn thành) *C (Satisfactory)*	1,0 *1.0*
4	D (Chưa hoàn thành); và N (Không xếp loại) *D (Unsatisfactory); and N (Not Rated)*	0,0 *0.0*

4. ***Hệ số tiềm năng phát triển/ Development Potential Index***

Hệ số tiềm năng phát triển được xác định dựa trên đánh giá của Hội đồng quản trị Công ty về tiềm năng phát triển và khả năng đóng góp vào hoạt động của Công ty và/hoặc công ty con của Công ty trong tương lai của người lao động được tham gia Chương trình ESOP (được chia thành các mức tiềm năng: rất cao; cao; trung bình cao, trung bình và thấp), có tính đến cấp bậc của người lao động đó, dù chưa có thời gian làm việc đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm chốt danh sách nhân sự ngày 31/12/2025, cụ thể như sau:

The development potential index is determined based on the Board of Directors' evaluation of the employee's development potential and ability to contribute to the Company's and/or its subsidiaries' future operations, classified into potential levels: very high; high; moderately high; medium; and low. This also takes into account the employee's grade, even if the employee has not worked for 12 months or more as of the employee list closing date of December 31, 2025, specifically as follows:

Cấp bậc *Rank*	Hệ số tiềm năng phát triển *Development Potential Index*				
	Thấp *Low*	Trung bình *Average*	Trung bình cao *High Average*	Cao *High*	Rất cao *Very High*
Bậc 1-5 *Grade 1 - 5*	0,0 *0.0*	0,4 – 2,0 *0.4 – 2.0*	2,0 – 4,0 *2.0 – 4.0*	4,0 – 6,0 *4.0 – 6.0*	6,0 – 8,0 *6.0 – 8.0*
Bậc 6 *Grade 6*	0,0 *0.0*	1,0 – 3,0 *1.0 – 3.0*	3,0 – 5,0 *3.0 – 5.0*	5,0 – 7,0 *5.0 – 7.0*	7,0 – 10,0 *7.0 – 10.0*
Bậc 7 *Grade 7*	0,0 *0.0*	2,0 – 4,0 *2.0 – 4.0*	4,0 – 7,0 *4.0 – 7.0*	7,0 – 10,0 *7.0 – 10.0*	10,0 – 15,0 *10.0 – 15.0*
Bậc 8 *Grade 8*	0,0 *0.0*	2,0 – 5,0 *2.0 – 5.0*	5,0 – 8,0 *5.0 – 8.0*	8,0 – 12,0 *8.0 – 12.0*	12,0 – 20,0 *12.0 – 20.0*

Cấp bậc *Rank*	Hệ số tiềm năng phát triển *Development Potential Index*				
	Thấp *Low*	Trung bình *Average*	Trung bình cao *High Average*	Cao *High*	Rất cao *Very High*
Bậc 9 *Grade 9*	0,0 *0.0*	5,0 – 10,0 *5.0 – 10.0*	10,0 – 20,0 *10.0 – 20.0*	20,0 – 30,0 *20.0 – 30.0*	30,0 – 45,0 *30.0 – 45.0*
Bậc 10 *Grade 10*	0,0 *0.0*	10,0 – 15,0 *10.0 – 15.0*	15,0 – 25,0 *15.0 – 25.0*	25,0 – 45,0 *25.0 – 45.0*	45,0 – 65,0 *45.0 – 65.0*
Bậc 11 *Grade 11*	0,0 *0.0*	15,0 – 20,0 *15.0 – 20.0*	20,0 – 30,0 *20.0 – 30.0*	30,0 – 60,0 *30.0 – 60.0*	60,0 – 100,0 *60.0 – 100.0*

5. ***Hệ số thâm niên/ Seniority Index:***

Hệ số thâm niên được xác định dựa trên thời gian thực tế làm việc của người lao động được tham gia Chương trình ESOP tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2025, cụ thể như sau:

The Seniority Index is determined based on the actual working time of the employee participating in the ESOP at the Company and/or its subsidiaries up to December 31, 2025, as follows:

STT *No.*	Tiêu chí *Criteria*	Hệ số thâm niên *Seniority Index*
1	Có thâm niên làm việc tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty từ 05 (năm) năm trở lên và chưa từng được phân bổ cổ phiếu thông qua chào bán riêng lẻ của Công ty với lý do thưởng thâm niên trong các năm trước *Employees with at least 5 years of service at the Company and who have never been allocated shares through private placement by the Company as a seniority reward in previous years.*	1,00 *1.00*
2	Các nhân sự còn lại *Others*	0,00 *0.00*

6. ***Nguyên tắc làm tròn số cổ phiếu/ Principle of rounding the number of shares***

Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người lao động (trừ Tổng Giám đốc) được làm tròn đến hàng chục để đảm bảo tổng số cổ phiếu phân phối cho người lao động không vượt quá tổng số cổ phiếu của chương trình ESOP.

The number of shares distributed to each employee (except for General Director) will be rounded to the nearest ten to ensure that the total distributed shares of all groups do not exceed the total ESOP shares of the program.

Số cổ phiếu lẻ (nếu có) sau khi làm tròn sẽ được phân phối lại cho người lao động có Hệ số tiềm năng phát triển cao nhất.

Any odd shares (if any) after rounding will be re-distributed to the employee with the highest Development Potential Index.